

MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIẾNG ANH TIỂU HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Trình Thị Thơm¹

TÓM TẮT

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 gồm Chương trình tổng thể, chương trình các môn học trong đó có Chương trình môn tiếng Anh với các nội dung rất cụ thể, rõ ràng như mục tiêu, nội dung của chương trình, phương pháp giáo dục và tài liệu giáo trình sử dụng cho thấy sự đồng bộ trong triển khai dạy học ở các bậc học trong hệ thống giáo dục quốc gia. Bài viết trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng việc triển khai thực hiện dạy học môn tiếng Anh bậc tiểu học trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Kết quả cho thấy, sau một năm thực hiện Chương trình, nhiều ưu điểm nổi trội đã được xác định, đồng thời vẫn còn một số khó khăn, bất cập khi triển khai chương trình trong thực tế dạy học ngoại ngữ tại địa phương. Những bất cập chủ yếu liên quan đến tài liệu giáo trình, đội ngũ giáo viên, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

Keywords: *Chương trình giáo dục phổ thông mới, chương trình môn tiếng Anh, phát triển năng lực giao tiếp.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Với quan điểm giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho người học và các năng lực, phẩm chất này đều được cụ thể hóa bằng những yêu cầu cần đạt ở từng môn học, từng cấp học với sự đổi mới toàn diện và đồng bộ, từ chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, được chỉ đạo theo hướng tăng quyền tự chủ cho địa phương, cơ sở giáo dục và giáo viên, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được ban hành tại Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới. Theo lộ trình, Chương trình môn tiếng Anh sẽ được thực hiện lớp 3, 7 và 10 năm học 2022 - 2023. Qua một năm học triển khai, việc dạy học môn tiếng Anh lớp 3, dù đã có những kết quả ban đầu, cũng còn nhiều vấn đề cần xem xét để đưa ra các giải pháp hữu hiệu, tạo tiền đề để thực hiện Chương trình hiệu quả hơn, đáp ứng mục tiêu đề ra. Bài báo trình bày kết quả khảo sát sơ bộ việc thực hiện chương trình môn tiếng Anh ở lớp 3 tại một số trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, bước đầu xác định một số thuận lợi, khó khăn từ đó đề xuất biện pháp nhằm thực hiện Chương trình môn tiếng Anh hiệu quả hơn ở các năm tiếp theo.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Chương trình môn tiếng Anh

2.1.1. Mục tiêu

¹ Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế; Email: trinhthithom@hdu.edu.vn

Tiếng Anh là môn học bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12. Là một trong những môn học công cụ ở trường phổ thông, môn Tiếng Anh không chỉ giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh mà còn góp phần hình thành và phát triển các năng lực chung, để sống và làm việc hiệu quả hơn, để học tập tốt các môn học khác cũng như để học suốt đời. Môn Tiếng Anh cung cấp cho học sinh một công cụ giao tiếp quốc tế quan trọng, giúp các em trao đổi thông tin, tri thức khoa học và kỹ thuật tiên tiến, tìm hiểu các nền văn hoá, qua đó góp phần tạo dựng sự hiểu biết giữa các dân tộc, hình thành ý thức công dân toàn cầu, góp phần vào việc phát triển phẩm chất và năng lực cá nhân. Thông qua việc học Tiếng Anh và tìm hiểu các nền văn hóa khác nhau, học sinh có thể hiểu rõ hơn, thêm yêu ngôn ngữ và nền văn hóa của dân tộc mình.

Giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh đạt trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; tạo nền tảng cho học sinh sử dụng tiếng Anh trong học tập, hình thành thói quen học tập suốt đời, có hiểu biết khái quát về đất nước, con người và nền văn hoá của một số quốc gia trên thế giới và có thái độ, tình cảm tốt đẹp đối với đất nước, con người, nền văn hoá và ngôn ngữ của các quốc gia đó; góp phần hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất và năng lực cần thiết đối với người lao động như ý thức và trách nhiệm lao động, định hướng và lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, khả năng thích ứng trong bối cảnh cách mạng công nghiệp mới.

2.1.2. Nội dung

Nội dung thể hiện những định hướng cơ bản được nêu trong Chương trình tổng thể ở từng bậc học, cụ thể: Ở cấp tiểu học, giúp học sinh bước đầu hình thành và phát triển năng lực giao tiếp thông qua bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, chú trọng nhiều hơn đến hai kỹ năng nghe và nói. Ở cấp trung học cơ sở, tiếp tục giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, đồng thời phát triển năng lực tư duy và nâng cao sự hiểu biết về văn hoá, xã hội của các quốc gia trên thế giới cũng như hiểu biết sâu hơn về văn hoá, xã hội của dân tộc mình. Ở cấp trung học phổ thông, giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh dựa trên nền tảng chương trình tiếng Anh các cấp tiểu học và trung học cơ sở, trang bị cho học sinh kỹ năng học tập suốt đời để không ngừng học tập và phát triển năng lực làm việc trong tương lai.

Chương trình môn tiếng Anh được thiết kế theo kết cấu đa thành phần, bao gồm: (i) hệ thống các chủ điểm (khái quát), các chủ đề (cụ thể); (ii) các năng lực giao tiếp liên quan đến các chủ điểm, chủ đề; (iii) danh mục kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp). Nội dung văn hoá được dạy học lồng ghép, tích hợp trong hệ thống các chủ điểm, chủ đề. Chương trình làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 được xây dựng như một môn ngoại ngữ tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 và đảm bảo tính liên thông với chương trình môn tiếng Anh được dạy từ lớp 3 đến lớp 12. Tổng thời lượng dành cho chương trình môn tiếng Anh gồm 1155 tiết học và được phân bổ cụ thể như sau:

Lớp	Tiểu học (4 tiết/tuần)			Trung học cơ sở (3 tiết/tuần)				Trung học phổ thông (3 tiết/tuần)			Tổng số tiết
	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
Số tiết/lớp	140	140	140	105	105	105	105	105	105	105	
Số tiết/bậc	420 tiết			420 tiết				315 tiết			1155 tiết

2.1.3. Phương pháp, tài liệu dạy học

Phương pháp giáo dục chủ đạo xuyên suốt trong chương trình là đường hướng giao tiếp, cho phép sử dụng nhiều phương pháp dạy học khác nhau, nhấn mạnh vào việc hình thành và phát triển năng lực giao tiếp của học sinh, vào khả năng sử dụng các quy tắc ngữ pháp để tạo ra các câu đúng và phù hợp thông qua các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Với phương pháp này, giáo viên đảm nhiệm nhiều vai trò, như: (i) người dạy học và nhà giáo dục, (ii) người cố vấn; (iii) người tham gia vào quá trình học tập; (iv) người học và người nghiên cứu. Đối với học sinh, các em phải được tạo điều kiện tối đa để thực sự trở thành (i) người đàm phán tích cực và có hiệu quả với chính mình trong quá trình học tập, (ii) người đàm phán tích cực và có hiệu quả với các thành viên trong nhóm và trong lớp học, (iii) người tham gia vào môi trường cộng tác dạy-học.

2.2. Chương trình môn tiếng Anh tiểu học

2.2.1. Mục tiêu

Sau khi hoàn thành chương trình, học sinh có thể: giao tiếp đơn giản bằng tiếng Anh thông qua bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó nhấn mạnh hai kỹ năng nghe và nói; có kiến thức cơ bản và tối thiểu về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp tiếng Anh; thông qua tiếng Anh, có những hiểu biết ban đầu về đất nước, con người và nền văn hoá của một số quốc gia trên thế giới; có thái độ tích cực đối với việc học tiếng Anh; biết tự hào, yêu quý và trân trọng nền văn hoá và ngôn ngữ của dân tộc mình; hình thành phương pháp học hiệu quả, tạo cơ sở cho việc học các ngoại ngữ khác trong tương lai.

2.2.2. Nội dung

Nội dung được xây dựng trên cơ sở các chủ điểm phù hợp với mỗi cấp học. Các chủ điểm liên quan chặt chẽ với nhau và được thiết kế lặp lại có mở rộng qua các năm học, theo hướng đồng tâm xoắn ốc nhằm củng cố và phát triển năng lực giao tiếp của học sinh. Các chủ điểm được gọi ý gồm: Em và những người bạn của em; Em và trường học của em; Em và gia đình em; Em và thế giới quanh em. Mỗi chủ điểm gồm nhiều chủ đề. Các chủ điểm và chủ đề có mối liên quan chặt chẽ với nhau, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và môi trường sinh hoạt, học tập của học sinh.

2.2.3. Yêu cầu cần đạt

Sau khi học xong chương trình, học sinh có thể: hiểu, sử dụng các cấu trúc quen thuộc thường nhật, các từ ngữ cơ bản đáp ứng nhu cầu giao tiếp cụ thể; tự giới thiệu bản thân và người khác; trả lời những thông tin về bản thân như nơi sinh sống, người thân/bạn bè, v.v.; giao tiếp đơn giản nếu người đối thoại nói chậm, rõ ràng và sẵn sàng hợp tác giúp đỡ; thông qua môn tiếng Anh, có những hiểu biết ban đầu về đất nước, con người và nền văn hoá của một số quốc gia trên thế giới; có thái độ tích cực đối với việc học tiếng Anh; biết tự hào, yêu quý và trân trọng ngôn ngữ và nền văn hoá của dân tộc mình; phát triển các phẩm chất như yêu thương, tôn trọng bản thân, bạn bè, gia đình, môi trường, chăm chỉ và trung thực.

2.3. Đánh giá việc thực hiện chương trình môn tiếng Anh lớp 3

2.3.1. Phương pháp nghiên cứu vấn đề

Để đánh giá việc thực hiện chương trình đối với môn tiếng Anh lớp 3, tác giả đã tiến hành khảo sát sơ bộ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 gồm Chương trình tổng thể, Chương trình môn tiếng Anh 3 - 12 với các nội dung như mục tiêu của chương trình, Nội dung của chương trình, phương pháp giáo dục và tài liệu giáo trình sử dụng, sau đó khảo cứu sơ bộ các bộ sách giáo khoa được phê duyệt đưa vào danh mục sách giáo khoa dùng cho các trường tại địa phương để xác định mức độ đáp ứng mục tiêu đề ra.

Việc triển khai thực hiện chương trình môn tiếng Anh 3-12 cũng được khảo sát thông qua phỏng vấn 5 cán bộ quản lý và 20 giáo viên tiếng Anh bậc tiểu học của một số phòng giáo dục trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (Nga Sơn, Hoằng Hóa, Nông Cống, Đông Sơn, Quảng Xương, Thành phố Thanh Hóa) về những thuận lợi và khó khăn sau một năm thực hiện chương trình đối với môn tiếng Anh bậc tiểu học mà cụ thể là lớp 3. Các giáo viên thực hiện khảo sát đều tham gia dạy học môn tiếng Anh lớp 3 theo chương trình mới. Kết quả khảo sát được phân tích, tổng hợp để xác định những thuận lợi, khó khăn khi triển khai chương trình trong thực tế dạy học ngoại ngữ tại địa phương.

2.3.2. Kết quả khảo sát

Yêu cầu của chương trình

Các nội dung cần thực hiện: Chương trình môn tiếng Anh tiểu học bắt đầu thực hiện từ năm học 2022 - 2023 đối với lớp 3, được phân bổ theo các chủ điểm và chủ đề như sau: 1) *Em và những người bạn của em:* Bản thân; Những người bạn của em; Những việc có thể làm; Hoạt động hằng ngày; Hoạt động tương lai; Thói quen, sở thích,...; 2) *Em và trường học của em:* Trường học của em; Lớp học của em; Đồ dùng, phương tiện học tập; Thời khóa biểu và các môn học ở trường; Hoạt động học tập ở trường; Hoạt động ngoại khóa ở trường, ...; 3) *Em và gia đình em:* Ngôi nhà của em; Phòng và đồ vật trong nhà; Thành viên trong gia đình; Ngoại hình, nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình; Hoạt động của các thành viên trong gia đình; 4) *Em và thế giới quanh em:* Đồ chơi của em; Động vật; Màu sắc yêu thích; Quần áo; Chỉ đường và biển chỉ dẫn; Mùa và thời tiết; Phương tiện giao thông.

Yêu cầu về kiến thức: Kiến thức ngôn ngữ bao gồm ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và có vai trò như một phương tiện giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp thông qua bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Yêu cầu học sinh nắm được hệ thống kiến thức, gồm ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp. Nội dung dạy học ngữ âm được thể hiện trong hai lĩnh vực: ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết. Ngôn ngữ nói gồm các nguyên âm, phụ âm và một số tổ hợp phụ âm; trọng âm từ, trọng âm câu và ngữ điệu cơ bản. Ngôn ngữ viết gồm mối quan hệ tương ứng giữa âm thanh và chữ viết để đánh vần, đọc và viết đúng những từ, ngữ đã học. Nội dung dạy học từ vựng gồm những từ thông dụng, đơn giản, cụ thể ở bậc 1 phục vụ cho các tình huống giao tiếp trong phạm vi hệ thống chủ điểm và chủ đề của chương trình. Số lượng từ vựng được quy định ở cấp tiểu học khoảng 600 - 700 từ. Nội dung về ngữ pháp bao

gồm các cấu trúc phục vụ phát triển năng lực giao tiếp ở bậc 1 như các dạng câu hỏi, trần thuật, mệnh lệnh, khẳng định, phủ định, câu đơn; các thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, quá khứ đơn, tương lai đơn; động từ tình thái, danh từ số ít/số nhiều; các đại từ nhân xưng, chỉ định, nghi vấn, sở hữu; tính từ sở hữu, trạng từ, số đếm, số thứ tự, giới từ thông dụng, liên từ thông dụng, mạo từ.

Yêu cầu về kỹ năng: Hình thành và phát triển 4 kỹ năng: (i) Nghe và hiểu được các từ/cụm từ quen thuộc, đơn giản; nghe hiểu và làm theo những chỉ dẫn rất đơn giản trong lớp học; nghe và trả lời các câu hỏi rất đơn giản về các chủ đề quen thuộc được nói chậm và rõ ràng; nghe hiểu các đoạn hội thoại ngắn, rất đơn giản khoảng 20 - 30 từ về các chủ đề quen thuộc được nói chậm và rõ ràng; (ii) Nói được các từ/cụm từ quen thuộc, đơn giản; hỏi và trả lời các câu hỏi rất đơn giản về bản thân/những người khác; hỏi và trả lời các câu hỏi thường dùng trong lớp học; hỏi về một số chủ đề quen thuộc, sử dụng các từ/cụm từ rất đơn giản (có trợ giúp); (iii) Đọc đúng chữ cái trong bảng chữ cái, chữ cái trong từ; đọc hiểu nghĩa các từ và cụm từ quen thuộc, rất đơn giản; đọc hiểu các câu ngắn, rất đơn giản; đọc hiểu các văn bản ngắn, rất đơn giản khoảng 30 - 40 từ về các chủ đề trong nội dung chương trình; và (iv) Viết các từ, cụm từ rất đơn giản; điền thông tin cá nhân vào các mẫu rất đơn giản (tên, địa chỉ,...); viết các văn bản ngắn khoảng 10 - 20 từ (có gợi ý) trong phạm vi các chủ đề trong chương trình.

Phương pháp tổ chức dạy học, tài liệu dạy học

Phương pháp giáo dục áp dụng cho 3 môn tiếng Anh lớp 3 cũng là phương pháp giáo dục chủ đạo xuyên suốt trong chương trình môn tiếng Anh, đó là dạy học theo đường hướng giao tiếp, tập trung vào việc hình thành và phát triển năng lực giao tiếp của học sinh, giáo viên và học sinh đều thực hiện nhiều vai trò khác nhau. Tài liệu dạy học được tỉnh Thanh Hóa ra quyết định phê duyệt gồm 05 bộ sách nằm trong số 10 bộ sách do Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa vào danh mục phê duyệt. Quyết định nêu rõ là giao Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm thông báo Danh mục sách giáo khoa được phê duyệt đến các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa để tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Theo đó, các trường chủ động lựa chọn bộ sách phù hợp nhất cho trường của mình.

Những điểm mới của chương trình

Nội dung gắn với đời sống thực tế, phù hợp tâm lý lứa tuổi, được thiết kế lặp lại giúp học sinh phát triển, mở rộng kiến thức ở năm học sau dựa trên nền tảng kiến thức của năm học trước, giúp học sinh củng cố và phát triển năng lực giao tiếp. Hệ thống chủ điểm được xây dựng phù hợp với cấp học. Các chủ điểm liên quan chặt chẽ với nhau, sẽ được nhắc lại có mở rộng ở các năm học tiếp theo, theo mô hình đồng tâm xoắn ốc, phù hợp với lứa tuổi, mối quan tâm, hứng thú của học sinh cũng như yêu cầu hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực cần thiết. Mỗi chủ điểm lại bao gồm nhiều chủ đề có liên quan chặt chẽ với chủ điểm, được lựa chọn theo hướng mở, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và môi trường sinh hoạt, học tập của học sinh, phù hợp với truyền thống, các giá trị văn hoá, xã hội Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, và phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực giao tiếp của học sinh ở cấp tiểu học.

Hai nội dung giáo dục mới là *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp* và *Giáo dục địa phương* đòi hỏi giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp tham gia dạy học. Một số nội dung giáo dục mới trong môn học cũng như những yêu cầu về vận dụng kiến thức vào thực tiễn tại địa phương đòi hỏi giáo viên phải cập nhật kiến thức, phải sáng tạo hơn so với những nội dung được nêu trong sách giáo khoa vốn để dùng chung cho toàn quốc.

Nội dung các chủ điểm gắn với từng năng lực giao tiếp cụ thể. Năng lực giao tiếp được thể hiện thông qua các chức năng và nhiệm vụ giao tiếp dưới dạng nghe, nói, đọc, viết. Các năng lực giao tiếp được lựa chọn theo hướng mở, có liên hệ chặt chẽ với các chủ điểm, chủ đề. Ví dụ với chủ điểm *Em và những người bạn của em* sẽ gắn với các năng lực giao tiếp như chào hỏi và tạm biệt; cảm ơn - xin lỗi; đánh vần; giới thiệu về mình và về người khác; hỏi và xác định các bộ phận cơ thể; hỏi và trả lời về ngày tháng, về bạn bè, khả năng, ước mơ, sở thích, về địa điểm, về nghề nghiệp, về kế hoạch tương lai; mô tả các khả năng đơn giản của bản thân; miêu tả địa điểm; nêu tên quốc gia và quốc tịch.

Phương pháp dạy học theo đường hướng giao tiếp, gắn với phương pháp lấy người học làm trung tâm được sử dụng, giáo viên phải chuyển đổi vai trò từ "người dạy" sang "người tổ chức, kiểm tra, định hướng" các hoạt động học của học sinh, phải thực hiện triệt để và hiệu quả phương pháp dạy học phù hợp với lứa tuổi học sinh thông qua các hoạt động "học qua làm". Học sinh cũng được khuyến khích và tạo điều kiện mở rộng kiến thức, tham gia các hoạt động để vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Nhiều lựa chọn về sách giáo khoa là giải pháp quan trọng để thay đổi mục tiêu dạy học từ "truyền thụ kiến thức" sang dạy học "phát triển năng lực" cho học sinh. Bên cạnh đó, nội dung trong sách giáo khoa đóng vai trò là "học liệu" chứ không phải là nguồn kiến thức duy nhất để tổ chức hoạt động dạy học.

Chương trình được thiết kế theo hướng "mở", chỉ quy định số tiết/năm học chứ không "đóng khung" nội dung thành phân phối chương trình nên giáo viên được tham gia quá trình xây dựng và phân bổ chương trình, xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học cho môn học, lựa chọn và sáng tạo các hoạt động dạy học. Việc này giúp giáo viên và nhà trường có một chương trình phù hợp hơn với đối tượng học sinh theo đặc thù vùng miền, trình độ, nhóm đối tượng. Giáo viên dạy học theo nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình với sự linh hoạt, sáng tạo khi lựa chọn hoặc thiết kế tài liệu dạy học. Giáo viên có thể điều chỉnh, bổ sung các chủ đề phù hợp với chủ điểm, đáp ứng nhu cầu, sở thích và khả năng học tập của từng nhóm đối tượng học sinh để đạt các mục tiêu đề ra.

Chương trình đòi hỏi học sinh phải tự học nhiều hơn, được giao nhiều nhiệm vụ hơn với yêu cầu vận dụng kiến thức vào cuộc sống, nhất là cuộc sống hàng ngày tại gia đình và cộng đồng. Vì vậy, phụ huynh đóng vai trò quan trọng và tham gia sâu vào quá trình học tập của con. Cha mẹ học sinh cần tạo điều kiện, hỗ trợ học sinh trong học tập và vận dụng kiến thức bên ngoài khuôn viên nhà trường. Các cơ sở giáo dục cũng có vai trò chủ động tham gia vào quá trình giáo dục, có quyền và trách nhiệm chủ động trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học và tổ chức thực hiện.

Việc phát triển quy mô, mạng lưới trường lớp đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng là vấn đề được quan tâm khi thực hiện chương trình. Do đó, địa phương và nhà trường được trao quyền chủ động và chịu trách

nhệm trong việc lựa chọn sách giáo khoa, chuẩn bị tài liệu giáo dục của địa phương, lựa chọn và bổ sung một số nội dung giáo dục, triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương, của nhà trường, đồng thời cần chuẩn bị các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục như cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên, kinh phí, hỗ trợ các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và tăng cường chỉ đạo thực hiện Chương trình.

Một số thuận lợi, khó khăn khi thực hiện chương trình

Thuận lợi: Chương trình được thiết kế đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, có tham khảo các chương trình tiên tiến của nước ngoài, với quan điểm, mục tiêu, yêu cầu rất rõ ràng. Việc triển khai chương trình được thực hiện đồng bộ từ cấp trung ương đến địa phương, có sự tham gia của cơ quan quản lý nhà nước, quản lý chuyên môn, người dạy và người học. Nội dung chương trình được thiết kế theo hướng mở với mô hình lặp và mở rộng giúp tăng cường, phát huy tính sáng tạo của cơ sở giáo dục, giáo viên, giúp củng cố và nâng cao năng lực người học. Tài liệu dạy học đa dạng, mang đến nhiều lựa chọn và đề cao sự tự chủ cho nhà trường và thầy cô. Phương pháp dạy học tiên tiến cho giáo viên cơ hội kết hợp nhiều phương pháp dạy học để có sự tích hợp hiệu quả nhất đối với đặc thù của từng nhóm đối tượng học sinh. Nhận thức về vai trò quan trọng của tiếng Anh trong thời đại CN 4.0 được nâng cao nên việc dạy học tiếng Anh nhận được sự quan tâm, vào cuộc của toàn xã hội.

Khó khăn

Về chương trình, tài liệu giáo trình: Nhiều bộ sách được đưa ra để lựa chọn, mỗi trường tự chủ trong việc lựa chọn bộ sách để triển khai chương trình dẫn đến khó khăn cho việc quản lý chuyên môn, công tác ra đề thi chung cho các trường. Tỉnh Thanh Hóa sau khi nghiên cứu, rà soát đã lựa chọn 05 bộ sách cho bậc tiểu học, gồm *i-Learn Smart Start*, *Global Success*, *English Discovery*, *Explore World* và *Wonderful World* (Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa). Theo quyết định này, các phòng giáo dục triển khai cho các trường tiểu học lựa chọn bộ sách phù hợp nhất với trường của mình. Chính vì vậy, cùng một đơn vị quản lý chuyên môn là phòng giáo dục phải quản lý việc sử dụng cả 05 bộ sách trong danh mục do các trường tiểu học có lựa chọn khác nhau. Bên cạnh đó, một số bộ sách được biên soạn theo hình thức định hướng, có gợi ý các nguồn tài liệu nhưng giáo viên và học sinh không thể tiếp cận nguồn tài liệu này miễn phí. Việc gợi ý các hướng khai thác và bổ sung tài liệu cũng chỉ phù hợp với một số giáo viên có chuyên môn, năng lực tốt về lĩnh vực khai thác và vận dụng tài liệu trên nguồn tài nguyên số, có khả năng phát triển tài liệu tốt hoặc đã được tập huấn bài bản, kỹ càng.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên: Đa số giáo viên tiếng Anh đang dạy lớp 3 không được đào tạo từ đầu để dạy tiếng Anh bậc tiểu học. Việc vận dụng cơ sở lý luận dạy học ngoại ngữ được đào tạo (để dạy cấp 2,3) vào dạy cấp tiểu học là không phù hợp. Các kỹ thuật dùng cho dạy tiếng Anh cho người lớn hơn khi đem áp dụng vào dạy học cho trẻ em sẽ không phù hợp, không hiệu quả. Bản thân giáo viên phải tự tìm tòi, khai thác các kỹ thuật dạy học trên mạng internet nhưng việc lựa chọn và vận dụng các kỹ thuật này vào thực tế dạy học còn nhiều bất cập, kém hiệu quả. Khi triển khai Chương trình, đa số giáo viên chỉ được tập huấn tại các buổi giới thiệu sách của một số công ty phát hành sách với thời lượng từ một đến

hai buổi. Tuy nhiên, nhiều trường hợp giáo viên không thể vận dụng hoặc vận dụng không hiệu quả những nội dung được tập huấn bởi nhà sách vào việc dạy học do nhà trường không chọn bộ sách do công ty đó phát hành. Bộ Giáo dục & Đào tạo tổ chức một số hội nghị, hội thảo tập huấn triển khai chương trình như *Hội thảo nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018* diễn ra ngày 10/5/2023 tại Thành phố Hồ Chí Minh hay các chương trình tập huấn sách giáo khoa do Bộ Giáo dục & Đào tạo triển khai cho đối tượng là giáo viên cốt cán cũng không mấy hiệu quả khi công tác theo dõi, giám sát và triển khai sau tập huấn chưa được kiểm soát. Một số giáo viên cốt cán chưa triển khai lại hoặc triển khai không hiệu quả các nội dung được tập huấn.

Về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá: Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh còn nhiều bất cập do trong quá trình dạy, mục tiêu là học sinh có thể “Giao tiếp đơn giản bằng tiếng Anh thông qua bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó nhấn mạnh hai kỹ năng nghe và nói”. Tuy nhiên, bài kiểm tra do các phòng giáo dục biên soạn đánh giá cả bốn kỹ năng với tỷ lệ tương đương nhau, nghe-nói và đọc-viết là 50 - 50 (tỷ lệ từng kỹ năng là 30% - 20% - 25% - 25%), dẫn đến kết quả học tập của học sinh không phản ánh chính xác khả năng của các em cũng như những gì các em đã được học và rèn luyện. Điều này ít nhiều làm giảm hứng thú học tập của học sinh hoặc tạo áp lực cho cả phụ huynh và học sinh khi phải tăng cường học thêm ngoài Chương trình. Bên cạnh đó, quan niệm “dạy/học để thi” đã có hữu trong tư tưởng của đa số giáo viên và học sinh nên việc dạy học đáp ứng mục tiêu nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh bước đầu chưa nhận được nhiều sự hưởng ứng.

Về yếu tố người học: Cũng chính vì phương pháp kiểm tra đánh giá nêu trên dẫn đến trình độ học sinh không đồng đều trong từng lớp học, từng trường và từng khu vực. Nhiều phụ huynh nặng về thành tích học tập nên cho con em học thêm ngoài Chương trình để tăng cường thêm các kỹ năng đọc, viết vốn chưa được chú trọng khi học trong chương trình chính thống. Điều này tạo ra sự không đồng đều về trình độ, năng lực của học sinh trong từng lớp học cũng như tạo áp lực học hành, thi cử lên một số học sinh. Ngoài ra, sự không đồng đều về trình độ của học sinh theo khu vực là một thực tế rất phổ biến ở Việt Nam nói chung, Thanh Hóa nói riêng. Học sinh một số vùng, đặc biệt là ở nông thôn đa số được học tiếng Anh từ lớp 3, trong khi học sinh ở khu vực thành thị có cơ hội được tiếp cận tiếng Anh ở bậc học mầm non hoặc ngay từ khi và lớp 1. Lên lớp 3 các em đã có nền tảng tiếng Anh cơ bản để phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết trong khi học sinh vùng nông thôn cùng tuổi mới bắt đầu hình thành các kỹ năng này.

2.4. Một số giải pháp triển khai hiệu quả chương trình môn tiếng Anh tiểu học

Để việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 nói chung, chương trình môn Tiếng Anh nói riêng, đạt hiệu quả hơn, chúng tôi đề xuất một số biện pháp như sau:

Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học: Các trường cần đảm bảo các điều kiện tối thiểu về sách giáo khoa, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Những trường có điều kiện cần nối mạng Internet, trang bị máy tính, màn hình và đầu chiếu, phần mềm dạy học tiếng Anh; khuyến khích sử dụng thiết bị công nghệ thông tin hỗ trợ việc dạy học tiếng Anh để giáo viên có thể khai thác các nguồn

tài liệu, các kỹ thuật dạy học, các phần mềm hỗ trợ dạy học phù hợp với từng nội dung bài dạy, từng nhóm đối tượng người học. Việc tổ chức đánh giá và lựa chọn sách giáo khoa cần lưu ý đến khả năng khai thác các nguồn học liệu và phần mềm đi kèm bộ sách để giáo viên và học sinh có thể khai thác và ứng dụng hiệu quả bộ sách được chọn. Cũng nên có sự thống nhất trong sự lựa chọn sách giáo khoa theo nhóm trường hoặc theo đơn vị quản lý chuyên môn là phòng giáo dục để việc quản lý chuyên môn, tổ chức kiểm tra đánh giá chung hay việc trao đổi chuyên môn nghiệp vụ được thuận lợi, hiệu quả.

Nâng cao năng lực, vai trò của các thành tố tham gia vào quá trình dạy học: Nâng cao nhận thức của các nhà quản lý, giáo viên, học sinh và các bên liên quan về những yêu cầu mới, mục tiêu và nội dung cũng như định hướng của chương trình giáo dục phổ thông 2018 nói chung, chương trình môn tiếng Anh nói riêng cũng như vai trò và trách nhiệm của từng đối tượng tham gia triển khai chương trình là việc cần làm ngay.

Nâng cao năng lực của giáo viên tiếng Anh, trong đó nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh và năng lực sư phạm là nhiệm vụ cấp bách. Giáo viên phải đạt chuẩn về năng lực ngôn ngữ và phải được tập huấn đầy đủ để triển khai chương trình. Đối với giáo viên đã đạt chuẩn nghiệp vụ, công tác bồi dưỡng giáo viên cần được tổ chức thường xuyên để thực hiện đúng mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học do chương trình quy định. Giáo viên cũng cần được tập huấn về biên soạn đề thi, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sử dụng các trang thiết bị hiện đại trong dạy học, kiểm tra đánh giá. Cần bồi dưỡng cho giáo viên về năng lực thiết kế các hoạt động đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ phù hợp, các hoạt động hỗ trợ học sinh phát triển năng lực giao tiếp hướng tới đáp ứng chuẩn đầu ra theo các bậc trình độ.

Nâng cao kỹ năng dạy học ngoại ngữ cho giáo viên tiếng Anh nói chung, giáo viên tiếng Anh tiểu học là nhiệm vụ cấp thiết. Giáo viên cần được trang bị cơ sở lý luận về dạy học ngoại ngữ cho học sinh bậc tiểu học, cơ chế thụ đắc ngôn ngữ thứ 2, hệ thống kỹ thuật dạy học ngoại ngữ vốn rất đa dạng và phong phú để vận dụng linh hoạt và hiệu quả vào từng nội dung bài dạy cho từng nhóm học sinh cụ thể, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giờ dạy.

Với việc biên soạn chương trình theo hướng mở, với mục tiêu cung cấp bộ khung và định hướng nội dung để phát huy vai trò sáng tạo của giáo viên, công tác nâng cao kỹ năng khai thác, phát triển tài liệu dạy học, tăng cường tính tự chủ của giáo viên là việc làm quan trọng. Giáo viên cần được bồi dưỡng năng lực đánh giá sách giáo khoa, tài liệu dạy học, được trang bị kỹ năng khai thác tài liệu từ nguồn tài nguyên số, khai thác các hoạt động sẵn có trong sách và phát triển các nội dung cho phù hợp với đối tượng người học nhằm tổ chức các hoạt động dạy học, trò chơi ngôn ngữ phù hợp lứa tuổi, tạo hứng thú cho học sinh, nhất là học sinh bậc tiểu học, hướng tới mục tiêu bài học nói riêng và đáp ứng chuẩn đầu ra quy định cho cấp học. Việc bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh cần có sự nghiên cứu kỹ chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh để đảm bảo chương trình đào tạo, bồi dưỡng sát với yêu cầu thực tế.

Đổi mới, đồng bộ hóa phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá: Kiểm tra, đánh giá là yếu tố quan trọng trong quá trình dạy học nhằm cung cấp thông tin phản hồi về năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh mà học sinh đạt được trong quá trình cũng như tại thời điểm kết thúc một giai đoạn học tập. Đổi mới dạy học phải gắn liền với đổi mới kiểm tra, đánh giá. Việc đánh giá hoạt động học tập của học sinh phải bám sát mục tiêu và nội dung dạy học

của chương trình, dựa trên yêu cầu cần đạt đối với từng kỹ năng giao tiếp, hướng tới việc giúp học sinh đạt được các bậc trình độ, năng lực giao tiếp theo quy định khi kết thúc cấp học. Cần xóa bỏ tư duy cố hữu trong nhiều giáo viên là *dạy để học sinh đi thi - bài thi định hướng nội dung dạy*. Chương trình đặt ra mục tiêu rất rõ ràng là dạy học tiếng Anh để học sinh sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, trong học tập và là công cụ để tiếp cận kho tàng kiến thức vô hạn của nhân loại, do đó, việc dạy tiếng Anh theo đường hướng giao tiếp và kèm theo đó là kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh của học sinh rất cần áp dụng phương pháp tương ứng và đồng bộ. Các loại hình kiểm tra, đánh giá phải tương thích với hình thức dạy học được áp dụng trong lớp học. Việc đánh giá cần được tiến hành thông qua các hình thức khác nhau, kết hợp đánh giá của giáo viên, việc đánh giá lẫn nhau của học sinh và hoạt động tự đánh giá của học sinh.

Tăng cường tính tự chủ ở người học

Có phương pháp học tập tốt sẽ giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh một cách hiệu quả. Học sinh cần hình thành một số phương pháp học tập cơ bản như: biết cách xác định mục tiêu và xây dựng kế hoạch học tập, cách rèn luyện các kỹ năng giao tiếp và tiếp nhận kiến thức ngôn ngữ, cách sử dụng tài liệu học tập và học liệu điện tử, cách thức tham gia tích cực và chủ động vào các hoạt động học tập tương tác, tự đánh giá và điều chỉnh hoạt động, kế hoạch học tập của bản thân. Học sinh lựa chọn các phương pháp học tập phù hợp với năng lực, đặc điểm và điều kiện học tập của cá nhân. Các phương pháp học tập phù hợp giúp học sinh học tập tích cực và có hiệu quả, trở thành những người học có khả năng tự học một cách độc lập trong tương lai.

Hình thành thói quen học tập suốt đời là tạo dựng lợi thế cạnh tranh cho học sinh. Trong bối cảnh toàn cầu hoá mạnh mẽ, học sinh cần liên tục phát triển năng lực cập nhật kiến thức và kỹ năng của mình. Do đó, cần hình thành ở học sinh những phương pháp học tập phù hợp, hình thành và phát triển năng lực tự đánh giá những kiến thức và kỹ năng của bản thân, trang bị cho học sinh nền tảng kiến thức và kỹ năng vững chắc để hình thành và phát triển các kỹ năng học tập độc lập, học tập suốt đời.

3. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu đánh giá thực trạng việc thực hiện chương trình tiếng Anh lớp 3 trong khuôn khổ chương trình giáo dục phổ thông 2018, sau một năm triển khai đã có một số kết quả đáng ghi nhận. Việc xây dựng và triển khai chương trình được thực hiện một cách logic, bài bản, khoa học đã giúp nâng cao hiệu quả dạy học môn tiếng Anh, tạo sự thay đổi nhận thức ban đầu về vai trò và mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học tiếng Anh. Đặc biệt, với đặc điểm của học sinh lứa tuổi tiểu học là phát triển ngôn ngữ thông qua trải nghiệm thế giới, học sinh có thiên hướng lĩnh hội ngôn ngữ một cách tự nhiên hơn là lĩnh hội ngôn ngữ một cách có chủ đích, việc áp dụng chương trình, bộ tài liệu dạy học thích hợp cùng với phương pháp dạy học hiện đại đã mang lại hiệu quả cao hơn đối với việc dạy học tiếng Anh bậc tiểu học. Đánh giá bước đầu việc triển khai chương trình đã tìm ra những bất cập và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả triển khai chương trình, góp phần

vào sự thành công của chương trình nói riêng và nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh nói chung. Dù mới qua một năm triển khai chương trình nhưng những kết quả ban đầu cho thấy nếu những bất cập nêu trên được khắc phục một cách triệt để, chương trình sẽ là một bước đột phá, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ tại Việt Nam, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình tổng thể*, Ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình môn tiếng Anh*, Ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình làm quen tiếng Anh Lớp 1 và Lớp 2*, Ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [4] Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2018), *Đề án Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025*, Ban hành kèm theo Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.
- [5] Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2022), *Danh mục Sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, từ năm học 2022 - 2023*, Ban hành kèm theo Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.
- [6] Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Thụy Uyên Sa (2021). *Tiếng Anh 3 (i-Learn Smart Start)*, Nxb. Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
- [7] Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Phan Hà (Chủ biên), Nguyễn Thị Hải Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Quốc Tuấn (2021), *Tiếng Anh 3 (Global Success)*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [8] Trần Thị Lan Anh (Chủ biên), Cao Thúy Hồng (2009), *Tiếng Anh 3 (English Discovery)*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [9] Đào Xuân Phương Trang (Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình, Đỗ Thị Kim Thanh (2021), *Tiếng Anh 3 (Explore Our World)*, Nxb. Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
- [10] Nguyễn Thu Lệ Hằng (Chủ biên), Nguyễn Mai Phương, Phạm Thanh Thủy, Trần Hoàng Anh, Trần Thị Anh Thư (2021), *Tiếng Anh 3 (Wonderful World)*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.

NUMBER OF SOLUTIONS TO EFFECTIVELY IMPLEMENT THE ENGLISH LANGUAGE PROGRAM AT PRIMARY SCHOOL ACCORDING TO THE 2018 NATIONAL EDUCATION PROGRAM

Trinh Thi Thom

ABSTRACT

The National Education Programme 2018 including the General Programme and specific subject programmes has very clear and specific aims, learning outcomes, contents and methodology, teaching and learning materials which are logically applicable to each different subject at different levels. This indicates that there is a synchronization in implementing the Programme at all levels in the National Education System. The article presents the survey results on the reality after one year implementing the English Programme at primary level in Thanh Hoa province. The findings show a conformity in teaching and learning English at this level. However, there are still some inadequate implementations that need improving in order to successfully carry out the Programme in the Province. Those are related to teaching and learning materials, teachers, methods of teaching and assessments.

Keywords: *New National Education Programme, synchronization, inadequate implementations.*

* Ngày nộp bài: 22/2/2023; Ngày gửi phản biện: 23/2/2023; Ngày duyệt đăng: 28/2/2023